

Bản án số: 61 /2018/HS-ST
Ngày 25/ 7 / 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Hà Minh Quân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Quyết và Bà Lò Thị Thuận.

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Ngọc Chiến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 07 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2018/TLST - HS ngày 29 tháng 06 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 70 / 2018/ HSST – QĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo.

TVT, sinh năm 1973 tại xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Bản C, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; Tạm trú: Bản H, xã K, huyện L, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Đoàn thể: không; Đảng phái: không; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tòng Văn Chơ (đã chết) và bà Lò Thị Lanh, sinh năm 1935; có vợ Lương Thị Thuông (đã ly hôn), bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền sự: không; Tiền án: Ngày 19/04/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 07(bảy) năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 19/02/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 08/02/2018 đến nay có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 08/02/2018 tổ công tác Công an huyện Mường La, tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản C, xã K, huyện L, tỉnh Sơn La, phát hiện bắt quả tang TVT , sinh năm 1973 tạm trú tại bản P, xã H, huyện L, tỉnh Sơn

La, có hành vi bán 01(một) gói chất bột màu trắng theo đối tượng khai là heroine cho LVQ, sinh năm 1986, trú tại bản B, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, với giá 300.000 đồng. Quá trình bắt giữ TVT đã tự giác giao nộp ra 01(một) gói chứa chất bột màu trắng, theo bị cáo Thuận khai là heroine.

Tại cơ quan điều tra TVT khai vào khoảng tháng 11/ 2017 (*bị cáo không nhớ rõ ngày*) bị cáo đã bán cho LVQ 01(một) gói heroine với số tiền 100.000.đồng, tại khu vực bản Pậu, xã Tạ Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của LVQ : 01 (một) gói được gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong gói có chất bột màu trắng.

Thu giữ của TVT: 01 (một) gói được gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong gói có chứa chất bột màu trắng. và 03 (ba) tờ tiền Polime mỗi tờ có mệnh giá 100.000 đồng.

Ngày 09/02/2018 cơ quan điều tra Công an huyện Mường La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của TVT; LVQ và lấy mẫu gửi giám định.

Kết quả cân tịnh: 01(một) gói của LVQ được gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng có khối lượng 0,06 gam, lấy hết 0,06 gam làm mẫu giám định ký hiệu TQ.

Kết quả cân tịnh: 01(một) gói của TVT được gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, có khối lượng 0,04 gam, lấy 0,04 gam làm mẫu giám định ký hiệu T.

Ngày 09/02/2018 cơ quan điều tra Công an huyện Mường La ra quyết định trưng cầu giám định số: 30 /QĐTCGD, giám định mẫu ký hiệu TQ; T; có phải là ma túy không, là loại ma túy gì, có trọng lượng là bao nhiêu.

Tại kết luận giám định số: 319/KLMT ngày 13/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu TQ; T; là chất ma túy, loại chất heroine, có tổng trọng lượng là 0,10 gam;

Do có hành vi trên, tại bản Cáo trạng số: 341/CT- VKS ngày 27/6/2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo TVT về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo TVT đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát, giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo TVT đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b,q khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt TVT từ 8 (tám) năm đến 10 (mười) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì công văn của Công an huyện Mường La, đã niêm phong dán kín mặt trước ghi vật chứng TVT - Mua bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang ngày 08/02/2018, tại xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, mặt sau có 07 dòng chữ ký, 07 dòng họ tên, 04 dấu đỏ phòng kỹ thuật hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 300.000đồng. do bị cáo phạm tội mà có.

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000,đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo TVT không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo TVT khai nhận vào khoảng 14 giờ ngày 08/02/2018, bị cáo đã bán 01(một) gói heroine cho LVQ với giá 300.000đồng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra vào khoảng tháng 11/2017, bị cáo đã bán 01(một) gói heroine cho LVQ với số tiền 100.000đồng.

Trước lần phạm tội này bị cáo đã có 01 tiền án, Ngày 19/4/2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, ngày 08/02/2018 bị cáo lại phạm tội mới

Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi 02 (hai) lần “Mua bán trái phép chất ma túy” và tái phạm nguy hiểm.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “phạm tội 02,(hai)lần và tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b,q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 07 (bảy) năm đến 15(mười năm) năm. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Mường La, truy tố đối với bị cáo TVT, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi mua bán, trao đổi trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào cũng là phạm tội, nhưng vì hám lợi bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có.

Tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội tự thú. Nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra, gia đình bị cáo không có tài sản gì có giá trị, Xét thấy bị cáo không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b,c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì công văn của Công an huyện Mường La đã niêm phong dán kín mặt trước ghi vật chứng TVT, Mua bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang ngày 08/02/2018, tại xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, mặt sau có 07 dòng chữ ký, 07 dòng họ tên, 04 dấu đỏ phòng kỹ thuật hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: số tiền 300.000.đồng (do bị cáo phạm tội mà có)

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo TVT khai mua của một người đàn ông, bị cáo không biết tên và địa chỉ. Nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án cần chấp nhận.

Đối với LVQ, đã hai lần mua heroine của TVT. Lần1: vào khoảng tháng 11/2017 LVQ đã mua 01(một) gói heroine của Thuận với giá 100.000.đồng và đã sử dụng hết. Lần 2: vào ngày 08/02/2018, LVQ mua 01(một) gói heroine của TVT với giá 300.000,đồng bị bắt quả tang, khối lượng heroine là 0,06 gam, không đủ để xử lý hình sự đối với LVQ. Nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với LVQ là có căn cứ theo đúng quy định pháp luật, cần chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b,q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1.Tuyên bố bị cáo TVT, phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ”

Xử phạt TVT: 08(tám) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ (ngày 08/02/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm b,c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) chiếc phong bì công văn của Công an huyện Mường La, đã niêm phong dán kín mặt trước ghi vật chứng vụ TVT . Mua bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang ngày 08/02/2018, tại xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, mặt sau có 07 dòng chữ ký, 07 dòng họ tên ,04 dấu đỏ phòng kỹ thuật hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 300.000đồng.(do bị cáo phạm tội mà có).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2018 giữa Công an huyện Mường La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La).

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100,000,đồng do bị cáo phạm tội mà có.

3. Về án phí: khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 25/7/2018.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La :1
- VKSND tỉnh Sơn La:2
- Công an huyện Mường La:2
- Bị cáo:1
- Trại giam:1
- Chi cục THADS huyện Mường La:1
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La:1
- THAHS:2
- Lưu:1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Minh Quân